A Khoa

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 4061 /QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đơn giá giống cây trồng và vật tư hệ thống tưới nước tiết kiệm phục vụ chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng dự án cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BTC, ngày 28/3/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP;

Xét đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 4656/TTr-SNN-KHT ngày 19/10/2017, về phê duyệt đơn giá giống cây trồng và vật tư hệ thống tưới nước tiết kiệm phục vụ chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng dự án cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đơn giá giống cây trồng và vật tư hệ thống tưới nước tiết kiệm phục vụ chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng dự án cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Chi tiết biểu phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giá giống cây trồng và vật tư hệ thống tưới nước tiết kiệm tại Điều 1 quyết định này áp dụng đối với chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng dự án cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Hàng năm nếu có biến động về giá giống cây trồng và vật tư hệ thống tưới trên hoặc dưới 5%, giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan thống nhất ý kiến; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh đơn giá cho phù hợp với tình hình thực tế

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Chi cục Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng (CNN,KT);
- TT. Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN, KT.

(Khoa.Cnn/457.Qdpheduyetdongiagiong)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Chánh

PHỤ LỤC 1

PHÊ DUYỆT ĐỊNH MỨC GIỐNG CÂY TRỒNG DỰ ÁN CÁNH ĐỒNG LỚN

(Kèm theo Quyết định số 4061 /QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên vật tư	ĐVT	Định mức 1 ha	Đơn giá (1.000 đ)	Thành tiền/ha (1.000 đ)	*Trong đó*	
						NS hỗ trợ 30% /1 ha	Vốn đối ứng
I	**Nhóm cây lương thực**						
1	Đài thơm 8, RVT (giống xác nhận)	kg	110	15,5	1.705	512	1.194
2	Bắp ĐK 6818, AG 9639	kg	25	126	3.150	945	2.205
3	Mì	hom	12.500	1	12.500	3.750	8.750
II	**Nhóm cây ăn quả lâu năm**						
1	Xoài Thái, Đài Loan	cây	277	30	8.310	2.493	5.817
2	Bưởi	cây	277	35	9.695	2.909	6.787
3	Sầu riêng (Moon Thoong, Ri6)	cây	125	60	7.500	2.250	5.250
4	Chôm chôm	cây	240	45	10.800	3.240	7.560
5	Quýt	cây	833	30	24.990	7.497	17.493
6	Mít	cây	200	40	8.000	2.400	5.600
7	Măng cầu	cây	1.111	30	33.330	9.999	23.331
8	Chuối	cây	2.000	12	24.000	7.200	16.800
9	Măng cụt	cây	200	50	10.000	3.000	7.000
III	**Nhóm cây công nghiệp lâu năm**						
1	Cà phê						
	- Cà phê (cây ghép sang bầu)	cây	1.111	6,5	7.222	2.166	5.055
	- Cà phê (chồi, phân loại từng dòng)	chồi	11.110	2	22.220	6.666	15.554
2	Điều						
	- Cây Điều	cây	208	10	2.080	624	1.456
	- Điều chồi (chưa gồm công cắt)	chồi	2.080	0,7	1.456	437	1.019
3	Hồ Tiêu	cây	1.333	10	13.330	3.999	9.331
4	Cacao ghép	cây	600	6	3.600	1.080	2.520
5	Cao su	cây	555	15	8.325	2.498	5.828

PHỤ LỤC 2

PHÊ DUYỆT ĐỊNH MỨC VẬT TƯ HỆ THỐNG TƯỚI TIẾT KIỆM
DỰ ÁN CÁNH ĐỒNG LỚN

(Kèm theo Quyết định số 4061 /QĐ-UBND ngày 13 /11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh H

TT	Tên vật tư	ĐVT	Định mức 1 ha	Đơn giá (1.000 đ)	Thành tiền/1ha (1.000 đ)	Trong NS hỗ trợ 30% /1 ha
A	**Nhóm cây ngắn ngày (rau, hoa, lương thực và cây công nghiệp ngắn ngày)**					
I	**Cây rau(cải xanh, cải ngọt): 1 ha**				**40.409**	**12.123**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp 3 phi 21 mm	m	384	7	2.842	852
4	Béc phun	cái	256	20	5.120	1.536
5	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
6	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
7	bít 60 mm	cái	4	6	24	7
8	T phi 60 mm	cái	6	7,5	45	14
9	Khóa phi 27 mm	cái	34	14	476	143
10	bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
11	Keo dán	Kg	1,5	100	150	45
12	bít 21 mm	cái	256	1	256	77
13	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
14	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
15	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
16	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
II	**Định mức cây Mía: 1 ha**				**14.916,20**	**4.474,86**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	100	32	3.200	960
2	Ống 42mm	m	464	19	8.584	2.575
3	Ống 27mm	m	168	9	1.579	474
4	T giảm 60 mm x42mm	cái	10	7,5	75	23
5	T giảm 60 mm x27mm	cái	32	7,5	240	72
6	Co giảm 42mm x27mm	cái	10	7,5	75	23
7	Nối ren trong 27mm	cái	42	7,5	315	95
8	Van 42mm	cái	10	0,8	8	2
9	Bec tưới	cái	42	20	840	252
III	**Định mức cây rau xa lách: 1 ha**				**202.124,00**	**60.637,20**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	1.500	32	48.000	14.400
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	8.500	9	79.900	23.970
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	1.920	7	14.208	4.262

PHÊ DUYỆT ĐỊNH MỨC VẬT TƯ HỆ THỐNG TƯỚI TIẾT KIỆM
DỰ ÁN CÁNH ĐỒNG LỚN

(Kèm theo Quyết định số 4064 /QĐ-UBND ngày 13 /11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh I

TT	Tên vật tư	ĐVT	Định mức 1 ha	Đơn giá (1.000 đ)	Thành tiền/1ha (1.000 đ)	Trong NS hỗ trợ 30% /1 ha
A	**Nhóm cây ngắn ngày (rau, hoa, lương thực và cây công nghiệp ngắn ngày)**					
I	**Cây rau(cải xanh, cải ngọt): 1 ha**				**40.409**	**12.123**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp 3 phi 21 mm	m	384	7	2.842	852
4	Béc phun	cái	256	20	5.120	1.536
5	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
6	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
7	bít 60 mm	cái	4	6	24	7
8	T phi 60 mm	cái	6	7,5	45	14
9	Khóa phi 27 mm	cái	34	14	476	143
10	bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
11	Keo dán	Kg	1,5	100	150	45
12	bít 21 mm	cái	256	1	256	77
13	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
14	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
15	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
16	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
II	**Định mức cây Mía: 1 ha**				**14.916,20**	**4.474,86**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	100	32	3.200	960
2	Ống 42mm	m	464	19	8.584	2.575
3	Ống 27mm	m	168	9	1.579	474
4	T giảm 60 mm x42mm	cái	10	7,5	75	23
5	T giảm 60 mm x27mm	cái	32	7,5	240	72
6	Co giảm 42mm x27mm	cái	10	7,5	75	23
7	Nối ren trong 27mm	cái	42	7,5	315	95
8	Van 42mm	cái	10	0,8	8	2
9	Bec tưới	cái	42	20	840	252
III	**Định mức cây rau xa lách: 1 ha**				**202.124,00**	**60.637,20**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	1.500	32	48.000	14.400
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	8.500	9	79.900	23.970
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	1.920	7	14.208	4.262

4	Bec phun	cái	1.280	20	25.600	7.680
5	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	170	7,5	1.275	383
6	Khóa 60 mm	cái	30	65	1.950	585
7	Bít 60 mm	cái	20	6	120	36
8	T phi 60 mm	cái	30	7,5	225	68
9	T phi 27 mm sang 21mm	cái	30	2,7	81	24
10	Bit 21mm	cái	1.280	1	1.280	384
11	Khóa 27 mm	cái	170	14,0	2.380	714
12	Bít 27 mm	cái	170	1,5	255	77
13	Keo dán	kg	7,5	100	750	225
14	Máy bơm	cái	5	2.500	12.500	3.750
15	Bồn hòa phân	cái	5	820	4.100	1.230
16	Bồn ngâm phân	cái	5	1.250	6.250	1.875
17	Bộ hút phân	cái	5	650	3.250	975
IV	**Định mức cây hành lá: 1 ha**				**61.288,60**	**18.386,58**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	384	7	2.842	852
4	Bec phun	cái	256	20	5.120	1.536
5	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
6	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
7	Bít 60 mm	cái	4	6	24	7
8	T phi 60 mm	cái	6	7,5	45	14
9	Bit 21mm	cái	256	1	256	77
10	Khóa 27 mm	cái	34	14	476	143
11	Bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
12	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
13	Máy bơm	cái	5	2.500	12.500	3.750
14	Bồn hòa phân	cái	5	820	4.100	1.230
15	Bồn ngâm phân	cái	5	1.250	6.250	1.875
16	Bộ hút phân	cái	5	650	3.250	975
V	**Định mức cây hẹ: 1 ha**				**202.124,00**	**60.637,20**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	1.500	32,0	48.000	14.400
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	8.500	9,4	79.900	23.970
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	1.920	7,4	14.208	4.262
4	Bec phun	cái	1.280	20,0	25.600	7.680
5	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	170	7,5	1.275	383
6	Khóa 60 mm	cái	30	65	1.950	585

7	Bít 60 mm	cái	20	6	120	36
8	T phi 60 mm	cái	30	7,5	225	68
9	T phi 27mm	cái	30	2,7	81	24
10	Bit 21mm	cái	1.280	1	1.280	384
11	Khóa 27 mm	cái	170	14	2.380	714
12	Bít 27 mm	cái	170	1,5	255	77
13	Keo dán	kg	7,5	100	750	225
14	Máy bơm	cái	5	2.500	12.500	3.750
15	Bồn hòa phân	cái	5	820	4.100	1.230
16	Bồn ngâm phân	cái	5	1.250	6.250	1.875
17	Bộ hút phân	cái	5	650	3.250	975
VI	**Định mức cây đu đủ: 1 ha**				**44.834,90**	**13.450,47**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	375	32	12.000	3.600
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	2.125	9	19.975	5.993
3	Ống cấp cấp 3 phi 5mm	m	1.920	1	2.688	806
4	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	1.663	1	1.330	399
5	Nối phi 5mm sang phi 27	cái	1.663	0,5	832	249
6	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	43	7,5	323	97
7	Khóa 60 mm	cái	8	65	520	156
8	Bít 60 mm	cái	16	6	96	29
9	T phi 60 mm	cái	16	7,5	120	36
10	Khóa 27 mm	cái	43	14	602	181
11	Bít 27 mm	cái	43	1,5	65	19
12	Keo dán	kg	2,0	100	200	60
13	Kẽm	kg	15,0	101	1.515	455
14	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
15	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
16	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
VII	**Định mức cây Landendro: 1 ha**				**42.158,60**	**12.647,58**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	375	32,0	12.000	3.600
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9,4	15.980	4.794
3	Ống cấp 3 phi 21mm	m	384	7,4	2.842	852
4	Bec phun	cái	256	20,0	5.120	1.536
5	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
6	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
7	Bít 60 mm	cái	4	6	24	7
8	T phi 60 mm	cái	6	7,5	45	14
9	Khóa 27 mm	cái	34	14	476	143

10	Bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
11	Bit 21mm	cái	256	1	256	77
12	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
13	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
14	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
15	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
VIII	**Định mức nấm mèo: diện tích 100m2**				**1.689,00**	**506,70**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	15	32	480	144
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	60	9	564	169
3	Co giảm	cái	6	8	45	14
4	Bec phun	cái	30	20	600	180
B	**Nhóm cây ăn quả lâu năm**					
I	**Cây Sầu riêng: 1 ha**				**33.019**	**9.906**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.200	9	11.280	3.384
3	Ống cấp 3 phi 21 mm	m	375	7	2.775	833
4	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	625	1	875	263
5	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	375	1	300	90
6	Nối phi 5mm sang phi 27	cái	375	0,5	188	56
7	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	24	7,5	180	54
8	Bít 21 mm	cái	125	1,0	125	38
9	T phi 60 mm	cái	7	7,5	53	16
10	T phi 27 mm sang phi 21 mm	cái	125	2,7	338	101
11	Khóa phi 21 mm	cái	125	14	1.750	525
12	Bít 27 mm	cái	24	1,5	36	11
13	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
14	Kẽm 2mm	kg	6	25	150	45
15	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
16	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
17	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
18	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
II	**Cây Bưởi: 1 ha**				**46.196,60**	**13.858,98**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32,0	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9,4	15.980	4.794
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	831	7,4	6.149	1.845
4	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	1.385	1,4	1.939	582
5	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	831	0,8	665	199
6	Nối phi 5mm sang phi 21	cái	831	0,5	416	125

7	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
8	Khóa 60 mm	cái	7	65	455	137
9	Bít 60 mm	cái	14	6	84	25
10	Bit 21mm	cái	277	1	277	83
11	T phi 27 mm sang 21mm	cái	277	2,7	748	224
12	T phi 60 mm	cái	14	7,5	105	32
13	Khóa 21 mm	cái	277	14	3.878	1.163
14	Bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
15	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
16	Kẽm 2mm	Kg	9	25	225	68
17	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
18	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
19	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
20	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
III	**Cây Chuối 1 ha**				**41.472,00**	**12.441,60**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	400	32	12.800	3.840
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	2.500	1	3.500	1.050
4	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	2.000	1	1.600	480
5	Nối phi 5mm sang phi 27	cái	2.000	0,5	1.000	300
6	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
7	T phi 60mm	cái	12	7,5	90	27
8	Khóa phi 27mm	cái	34	14	476	143
9	Bít phi 27mm	cái	34	1,5	51	15
10	Keo dán	kg	2,0	100	200	60
11	Kẽm 2mm	Kg	12	25	300	90
12	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
13	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
14	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
15	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
IV	**Cây Măng cầu: 1 ha**				**36.366,30**	**10.909,89**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	1.670	1	2.338	701
4	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	1.111	1	889	267
5	Nối phi 5mm sang phi 21	cái	1.111	0,5	556	167
6	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
7	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
8	Bít 60 mm	cái	12	6	72	22

9	T phi 60 mm	cái	12	7,5	90	27
10	Khóa 27 mm	cái	34	14,0	476	143
11	Bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
12	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
13	Kẽm 2mm	Kg	12	25	300	90
14	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
15	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
16	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
17	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
V	**Cây Chôm chôm: 1 ha**				**44.225**	**13.268**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9,4	15.980	4.794
3	Ống cấp 3 phi 21 mm	m	720	7,4	5.328	1.598
4	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	1.200	1,4	1.680	504
5	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	720	0,8	576	173
6	Nối phi 5mm sang phi 21	cái	720	0,5	360	108
7	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
8	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
9	Bít 60 mm	cái	12	6	72	22
10	T phi 27 mm sang phi 21 mm	cái	240	2,7	648	194
11	T phi 60 mm	cái	12	7,5	90	27
12	Khóa 21mm	cái	240	14,0	3.360	1.008
13	Bít phi 27 mm	cái	34	1,5	51	15
14	Bít phi 21 mm	cái	240	1	240	72
15	Keo dán	Kg	1,5	100	150	45
16	Kẽm 2mm	Kg	9	25	225	68
17	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
18	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
19	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
20	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
VI	**Cây Xoài: 1 ha**				**46.219**	**13.866**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	834	7	6.172	1.851
4	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	1.385	1	1.939	582
5	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	831	0,8	665	199
6	Nối phi 5mm sang phi 21	cái	831	0,5	416	125
7	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77

8	Khóa 60 mm	cái	7	65	455	137
9	bít 60 mm	cái	14	6	84	25
10	Bit 21mm	cái	277	1	277	83
11	T phi 27 mm sang 21mm	cái	277	2,7	748	224
12	T phi 60 mm	cái	14	7,5	105	32
13	Khóa 21 mm	cái	277	14	3.878	1.163
14	bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
15	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
16	Kẽm 2mm	Kg	9	25	225	68
17	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
18	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
19	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
20	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
VII	**Cây Quýt: 1 ha**				**46.196,60**	**13.858,98**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32,0	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9,4	15.980	4.794
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	831	7,4	6.149	1.845
4	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	1.385	1,4	1.939	582
5	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	831	0,8	665	199
6	Nối phi 5mm sang phi 21	cái	831	0,5	416	125
7	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
8	Khóa 60 mm	cái	7	65	455	137
9	Bít 60 mm	cái	14	6	84	25
10	Bit 21mm	cái	277	1	277	83
11	T phi 27 mm sang 21mm	cái	277	2,7	748	224
12	T phi 60 mm	cái	14	7,5	105	32
13	Khóa 21 mm	cái	277	14	3.878	1.163
14	Bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
15	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
16	Kẽm 2mm	Kg	9	25	225	68
17	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
18	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
19	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
20	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
VIII	**Cây Cam: 1 ha**				**83.707,60**	**25.112,28**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	2.856	7	21.134	6.340

4	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	5.155	1	7.217	2.165
5	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	2.856	1	2.285	685
6	Nối phi 5mm sang phi 27	cái	2.856	0,5	1.428	428
7	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	102	7,5	765	230
8	Khóa 60 mm	cái	21	65	1.365	410
9	Bít 60 mm	cái	52	6	312	94
10	Bit 21mm	cái	952	1	952	286
11	T phi 27 mm sang 21mm	cái	952	2,7	2.570	771
12	T phi 60 mm	cái	52	7,5	390	117
13	Khóa 21 mm	cái	952	14	13.328	3.998
14	Bít 27 mm	cái	24	1,5	36	11
15	Keo dán	kg	4,5	100	450	135
16	Kẽm 2mm	Kg	27	25	675	203
17	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
18	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
19	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
20	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
IX	**Cây Mít: 1 ha**				**18.274,00**	**5.482,20**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	200	32	6.400	1.920
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	500	9	4.700	1.410
3	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	500	1	700	210
4	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	200	1	160	48
5	Nối phi 5mm sang phi 21	cái	200	0,5	100	30
6	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	20	7,5	150	45
7	Khóa 60 mm	cái	4	65	260	78
8	Bít 60 mm	cái	4	6	24	7
9	T phi 60 mm	cái	20	7,5	150	45
10	Khóa 27 mm	cái	20	14	280	84
11	Bít 27 mm	cái	20	1,5	30	9
12	Keo dán	kg	1,0	100	100	30
13	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
14	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
15	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
16	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
X	**Cây Măng cụt: 1 ha**				**33.403,50**	**10.021,05**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32,0	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.200	9,4	11.280	3.384
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	375	7,4	2.775	833
4	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	625	1,4	875	263

5	Van điều chỉnh nước phi 5mm	cái	375	0,8	300	90
6	Nối phi 5mm sang phi 21	cái	375	0,5	188	56
7	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	24	7,5	180	54
8	Khóa 60 mm	cái	5	65	325	98
9	Bít 60 mm	cái	10	6	60	18
10	Bit 21mm	cái	125	1	125	38
11	T phi 27 mm sang 21mm	cái	125	2,7	338	101
12	T phi 60 mm	cái	7	7,5	53	16
13	Khóa 21 mm	cái	125	14	1.750	525
14	Bít 27 mm	cái	24	1,5	36	11
15	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
16	Kẽm 2mm	Kg	6	25	150	45
17	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
18	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
19	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
20	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
XI	**Cây Bơ: 1 ha**				**36.566,50**	**10.969,95**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32,0	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.200	9,4	11.280	3.384
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	555	7,4	4.107	1.232
4	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	925	1,4	1.295	389
5	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	555	0,8	444	133
6	Nối phi 5mm sang phi 27	cái	555	0,5	278	83
7	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	24	7,5	180	54
8	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
9	Bít 60 mm	cái	10	6	60	18
10	Bit 21mm	cái	185	1	185	56
11	T phi 27 mm sang 21mm	cái	185	2,7	500	150
12	T phi 60 mm	cái	7	7,5	53	16
13	Khóa 21 mm	cái	185	14	2.590	777
14	Bít 27 mm	cái	24	1,5	36	11
15	Keo dán	kg	2,0	100	200	60
16	Kẽm 2mm	Kg	6	25	150	45
17	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
18	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
19	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
20	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
XII	**Cây Thanh long: 1 ha**				**30.645,30**	**9.193,59**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880

2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	1.670	1	2.338	701
4	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	1.111	1	889	267
5	Nối phi 5mm sang phi 27	cái	1.111	0,5	556	167
6	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
7	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
8	Bít 60 mm	cái	12	6	72	22
9	T phi 60 mm	cái	12	7,5	90	27
10	Khóa 27 mm	cái	34	14	476	143
C	**Nhóm cây công nghiệp lâu năm**					
I	**Cây Cà phê: 1 ha**				**36.366**	**10.910**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32,00	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9,40	15.980	4.794
3	Ống cấp 3 phi 5 mm	m	1.670	1,40	2.338	701
4	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	1.111	0,8	889	267
5	Nối phi 5mm sang phi 27	cái	1.111	0,5	556	167
6	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
7	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
8	bít 60 mm	cái	12	6	72	22
9	T phi 60 mm	cái	12	7,5	90	27
10	Khóa 27 mm	cái	34	14,0	476	143
11	bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
12	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
13	Kẽm 2mm	Kg	12	25	300	90
14	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
15	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
16	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
17	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
II	**Cây Tiêu: 1 ha**				**36.463**	**10.939**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp 3 phi 5 mm	m	2.000	1	2.800	840
4	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	1330	1	1.064	319
5	Nối phi 5mm sang phi 27	cái	1.330	0,5	665	200
6	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
7	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
8	bít 60 mm	cái	12	6	72	22
9	T phi 60 mm	cái	12	7,5	90	27

10	Khóa 27 mm	cái	34	14	476	143
11	bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
12	Keo dán	kg	2	100	150	45
13	Keẽm 2mm	kg	12	25	300	90
14	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
15	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
16	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
III	**Cây Điều: 1 ha**				**42.599**	**12.780**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.700	9	15.980	4.794
3	Ống cấp cấp 3 phi 21mm	m	624	7	4.618	1.385
4	Ống cấp 4 phi 5 mm	m	1.040	1	1.456	437
5	Van điều chỉnh nước phi 5 mm	cái	624	1	499	150
6	Nối phi 5mm sang phi 27	cái	624	0,5	312	94
7	T phi 60 mm sang phi 27 mm	cái	34	7,5	255	77
8	Khóa 60 mm	cái	6	65	390	117
9	bít 60 mm	cái	12	6	72	22
10	Bit 21mm	cái	208	1	208	62
11	T phi 27 mm sang 21mm	cái	208	2,7	562	168
12	T phi 60 mm	cái	12	7,5	90	27
13	Khóa 21 mm	cái	208	14,0	2.912	874
14	bít 27 mm	cái	34	1,5	51	15
15	Keo dán	kg	1,5	100	150	45
16	Keẽm 2mm	Kg	9	25	225	68
17	Máy bơm	cái	1	2.500	2.500	750
18	Bồn hòa phân	cái	1	820	820	246
19	Bồn ngâm phân	cái	1	1.250	1.250	375
20	Bộ hút phân	cái	1	650	650	195
IV	**Cây Cao cao: 1 ha**				**29.569**	**8.871**
1	Ống cấp 1 phi 60mm	m	300	32	9.600	2.880
2	Ống cấp 2 phi 27mm	m	1.200	9,4	11.280	3.384
3	Ống cấp 3 phi 5 mm	m	900	1,4	1.260	378
4	Van điều chỉnh nước Ø5mm	Cái	600	0,8	480	144
5	Nối Ø5→ Ø 27	Cái	600	0,5	300	90
6	TØ 60→ Ø 27	Cái	24	7,5	180	54
7	Khóa 60mm	Cái	6	65	390	117
8	Bít Ø 60mm	Cái	12	6	72	22
9	TØ 60mm	Cái	12	7,5	90	27

10	Khóa Ø 27mm	Cái	24	14,0	336	101
11	Bít Ø 27mm	Cái	24	1,5	36	11
12	Keo dán	Kg	1	100	100	30
13	Kẽm 2mm	Kg	9	25	225	68
14	Máy bơm 3HP - Đài Loan	Cái	1	2.500	2.500	750
15	Bồn ngâm phân 500 lít - Đại	Cái	1	820	820	246
16	Bồn hòa phân	Cái	1	1.250	1.250	375
17	Bộ hút phân	Cái	1	650	650	195